

CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2025					
(Kèm theo Quyết định số 313/QĐ-SYT ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum)					
STT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Văn phòng Sở Y tế	Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội
A	B	1	2	3	4
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
1	Số thu phí, lệ phí	-	-	-	-
1.1	Lệ phí	-	-	-	-
1.2	Phí	-	-	-	-
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	-	-	-	-
2.1	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-
2.2	Chi quản lý hành chính	-	-	-	-
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	-	-	-	-
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-	-	-	-
-	Chi bộ máy quản lý hành chính	-	-		
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	-	-	-	-
3.1	Lệ phí	-	-	-	-
3.2	Phí	-	-	-	-
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	(1.719)	(1.719)	(128)	(1.591)
1	Chi quản lý hành chính	(128)	(128)	(128)	-
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	(128)	(128)	(128)	-
	Chi bộ máy sự nghiệp	(128)	(128)	(128)	
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-	-	-	-
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	(1.591)	(1.591)	-	(1.591)
2.1	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	(686)	(686)	-	(686)
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	(686)	(686)	-	(686)
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	(905)	(905)	-	(905)
-	Chi tiền ăn nuôi dưỡng đối tượng và sinh hoạt phí của các đối tượng tại Trung tâm Bảo trợ và công tác xã hội tỉnh (bao gồm cả đối tượng tâm thần nhận về từ TTBTXH tỉnh Đắk Lắk)	(826)	(826)	-	(826)
-	Hỗ trợ cho Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội tỉnh để thực hiện công tác chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng tại Trung tâm	(79)	(79)	-	(79)